

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 10 tháng 03 đến ngày 04 tháng 04 năm 2025)

I. MỤC TIÊU

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên + Co duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay người sang 2 bên + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ + Co duỗi chân	* Hoạt động học: Thể dục sáng ` Hô hấp: Còi tàu tu tu Thổi bóng bay, gà gáy - Tay: + Tay đưa lên cao, 2 tay giang ngang + 2 cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao + 2 tay đưa sang ngang, đưa lên cao + 2 Tay đánh chéo nhau về phía trước ra sau - Lưng, bụng, lườn: + Đứng nghiêng người sang 2 bên + Cúi về phía trước + Đứng quay người sang 2 bên + Đứng cúi về trước, ngửa người ra sau - Chân: + Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang + Đứng nâng cao	

			chân, gập gối + Đứng khụy gối + Bật tách -chụm chân tại chỗ * Hoạt động chơi: ` Trò chơi: Hóa đá, lá và gió, trời nắng trời mưa... * Nhảy dân vũ : Nối vòng tay lớn	
3	Trẻ kiểm soát được vận động đi và chạy: - Trẻ biết đi/chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. - Trẻ chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc (3 – 4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài.	- Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc	* Hoạt động học: ` Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc TC: Ném bóng vào rổ	
4	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: - Chuyển bóng theo hàng dọc	- Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng dọc	* Hoạt động học: ` Chạy thay đổi hướng theo đường đích dắc TC: Ném bóng vào rổ	
5	Trẻ thể hiện được sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật về phía trước - Trườn về phía trước	- Bật về phía trước - Trườn về phía trước	* Hoạt động học: ` Bật về phía trước TC: Đuổi bóng ` Trườn về phía trước TC: Chạy tiếp cò	
6	Trẻ thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau	- Xoay tròn cổ tay - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. TC: Ném pao, ném còn.	* Hoạt động lao động ` Hướng dẫn trẻ tự thay quần áo, đồ dùng cá nhân khi thời tiết	

7	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. - Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Cắt thẳng được một đoạn 10cm. - Xếp chồng 8-10 khối không đồ. - Tự cài, cởi cúc.	- Xếp chồng các hình khối khác nhau. - Xé, dán giấy. - Sử dụng kéo, bút - Tô vẽ nguệch ngoạc - Cài, cởi cúc - Đan, tết	thay đổi... ` Tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khoá.</li> </ul> <p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>` Chơi các nhóm chơi ngoài trời với đồ chơi phát triển kỹ năng. ` Góc XD: Xếp chồng các hình khối, lắp ghép hình, Xây bến xe; xây trang trại, xây hàng rào, xây bến cảng, xây sân bay, xây ngã tư đường phố...</li> <li>` Góc NT: Làm đèn giao thông từ nguyên vật liệu mở, tô màu các loại PTGT đường bộ, tô màu, vẽ các loại PTGT đường thủy ` Góc học tập: xem tranh ảnh, lo tô, các, loại PTGT đường bộ, tập tô chữ cái trong vở làm quen chữ cái, cắt, vẽ làm album về các quy định giao thông</li> <li>` Góc thiên nhiên: chăm sóc cây.	
---	---	---	--	--

b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

13	Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: ` Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng,</li> <li>` Biết nói với người	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. - Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn đến tính mạng.	* Hoạt động chơi - Đón trả trẻ ` Trò chuyện trong giờ đón trả trẻ về một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh như vệ sinh răng miệng, đôi mũ khi ra nắng,	
----	--	---	---	--

	lớn khi bị đau, chảy máu.		biết mặc quần áo theo mùa, biết nói với người lớn khi bị đau chảy máu. Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện với trẻ về những trường hợp nguy hiểm cần gọi người giúp đỡ và thực hiện một số quy định về an toàn. * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh. - Giờ ăn: ` Cô giới thiệu về một số cách vệ sinh răng miệng ...</p> <p>` Thực hành: Cách đánh răng. * Hoạt động chơi: ` Cho trẻ xem video tranh ảnh biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.</p> <p>DTV: “đánh răng, chảy máu...”</p> <p>` Góc phân vai: + Nấu ăn trẻ làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	
--	---------------------------	--	--	--

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

19	Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh	` Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể. (Lồng ghép quyền con người)</p> <p>` Một số nguồn nước	* Hoạt động học - KPKH: + Trò chuyện về một số quy định giao thông + Trò chuyện về một số phương tiện giao	
----	--	--	---	--

	và trò chuyện về đối tượng.	trong sinh hoạt hàng ngày.	thông đường bộ. + Trò chuyện về một số phương tiện giao thông đường thủy + Trò chuyện về một số PTGT đường hàng không.	
21	- Trẻ mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.	` Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày. ` Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây ` Tên, đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông quen thuộc(với trẻ theo bối cảnh địa phương).	* Hoạt động chơi: ` <b>Đón, trả trẻ:</b> Cô cho trẻ xem tranh ảnh về các loại PTGT và trò chuyện với trẻ. <b>DTV:</b> Máy ủi, xe lu, xe cấp cứu, xe cảnh sát ` Góc HT: Cho trẻ xem sách, lô tô về các phương tiện giao thông, làm album về các PTGT. + TCM: đèn đỏ, đèn xanh, ô tô và chim sẻ, thuyền về bến, bản máy bay	
22	- Trẻ phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	` Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 dấu hiệu ` Phân loại cây, hoa, quả, con vật, theo 1 dấu hiệu. - Chơi Phân loại: Mỗi trẻ 1 tranh vẽ những con vật nuôi thuộc nhóm gia súc và gia cầm. ` Phân loại PTGT theo 1 dấu hiệu		
25	Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình....	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.		

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

31	- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	` Xếp xen kẽ.	* Hoạt động học: - Xếp xen kẽ * Hoạt động chơi : ` Trò chơi: ai nhanh ai đúng. ` Chơi ngoài trời: Chơi tự do các nhóm, xếp xen kẽ, xếp tương ứng 1-1, ghép đôi....DTV: To hơn, nhỏ hơn, cao hơn, thấp hơn....	
----	---	---------------	---	--

33	- Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật	` Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, chữ nhật hình tam giác, hình tròn và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình hình học để lắp ghép.	* Hoạt động học: - Lắp ghép hình học * Hoạt động chơi : ` Góc HT: Lắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích	
----	--	--	---	--

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

a) Nghe hiểu lời nói

43	Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Phương tiện giao thông, đường bộ, đường thủy, đường hàng không...	` Hiểu các từ chỉ người, tên gọi phương tiện giao thông, đường bộ, đường thủy, đường hàng không... gần gũi, quen thuộc.	* Hoạt động chơi - Trò chơi: Đèn đỏ, đèn xanh. - Dạy từ tiếng việt: ` Trẻ phát âm các từ tiếng việt: Xe đạp, xe máy, ô tô, tàu hỏa, tàu thủy, thuyền buồm, ...	
----	---	---	--	--

b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày

47	Trẻ biết sử dụng được câu đơn, câu ghép.	` Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng.	* Hoạt động học: DTV: - Từ mới: Xe máy, xe đạp, xe ô tô - Câu mới: ` Xe máy màu đỏ, là PTGT đường bộ. xe đạp là PTGT đường bộ, xe ô tô có 4 bánh, dùng để chở người và hàng hóa.... * Hoạt động chơi: - Cô hỏi trẻ về tên, đặc điểm của các loại phương tiện giao thông yêu cầu trẻ trả lời. - Trẻ kể về những hiểu biết của trẻ về các phương tiện giao thông - Góc PV: chơi bán hàng, nấu ăn, bác sĩ	
49	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao,	' Đọc thơ, ca dao, đồng	* Hoạt động học: - Thơ:	

	đồng dao...	dao, tục ngữ, hò vè (Nghe những câu truyện của dân tộc, địa phương trẻ qua góc thư viện bằng tiếng việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ.)	+ Em đi máy bay + Đèn đỏ đèn xanh. * Hoạt động chơi: ` Góc thư viện trẻ đọc thơ trong chủ đề. ` Đồng dao: Bà còn đi chợ trời mưa, dung dăng dung dẻ	
50	Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn	` Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được nghe (Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc của địa phương qua góc thư viện)	* Hoạt động học: - Truyện: Xe lu và xe ca * Hoạt động chơi: ` Cho trẻ chơi, hoạt động ở góc thư viện: Kể chuyện theo tranh, kể chuyện bằng rối, mô hình, kể chuyện có mở đầu và kết thúc.	
51	Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	` Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên (Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc của địa phương qua góc thư viện)		

c) Làm quen với đọc viết

55	Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	` Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau ` Tiếp xúc với chữ, sách truyện. ` Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và “đọc” truyện (trong góc thư viện) ` Giữ gìn sách ` Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ)	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời: góc thư viện trẻ xem tranh ảnh về các nhân vật và đặt tên cho nhân vật	
----	---	---	---	--

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

65	- Trẻ thực hiện được một số quy định khi ngồi trên xe phải đội mũ bảo hiểm	` Trải nghiệm đội mũ bảo hiểm	* Hoạt động học: ` Dạy trẻ kỹ năng đội mũ bảo hiểm * <b>Hoạt động chơi:</b> ` Góc PV: Bán hàng, nấu ăn, bác sĩ	
68	Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ	` Chơi hoà thuận với bạn ` Chờ đến lượt.	` Góc NT: Tô màu, vẽ một số PTGT đường bộ, Đường thủy, đường hàng không, biển tín hiệu đèn giao thông, * <b>Hoạt động lao động</b> ` Thực hành: cất ba lô đúng nơi qui định.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
71	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	` Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* Hoạt động học: Âm nhạc ` Nghe hát: + Anh phi công ơi + Đoàn tàu nhỏ xíu - VĐTN: Em đi chơi thuyền DH: Em qua ngã tư đường phố * <b>Hoạt động chơi</b> ` TCAN: + nhảy theo vũ điệu + Đoán tên bạn hát	
72	Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc, thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe kể câu chuyện	'Nghe các bài hát, bản nhạc (Nhạc thiếu nhi, dân ca) 'Nghe ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi	` Góc NT: Hát các bài hát trong chủ PTGT ` Hát dân ca: Gà gáy le te	
73	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	` Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát		
74	Trẻ có một số kỹ vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	` Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. ' Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.		
75	Trẻ sử dụng các	` Sử dụng các nguyên vật	* Hoạt động học: Tạo	

	nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	hình ` Dán đèn giao thông ` Làm thuyền buồm (EDP) ` Tô màu máy bay <b>* Hoạt động chơi:</b> ` Góc NT: Vẽ, tô màu các loại PTTGT ` Chơi ngoài trời: Sử dụng và phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên: Rơm, lá cây, hạt hạt, đá, sỏi...	
76	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản	` Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản		
82	Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	` Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Hoạt động học: Âm nhạc - VĐTN: Em đi chơi thuyền	

II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU

- Tranh ảnh về chủ đề giao thông (Một số phương tiện giao thông), tranh truyện "Xe lu và xe ca" tranh thơ " Đèn đỏ đèn xanh, em đi máy bay".
- Bài hát, bản nhạc gần gũi xung quanh trẻ (Em đi chơi thuyền, em qua ngã tư đường phố.)
- Bé chơi bác sĩ, nấu ăn, nặn nhện, kéo, keo dán, vở toán, thẻ số, thẻ chữ cái, bút chì đen, bút màu, giấy màu, keo dán, đất, sắc xô, phách tre, vòng, bóng,
- Đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động góc...

III. MỞ CHỦ ĐỀ:

- Cô cùng trẻ trang trí lớp, treo các tranh ảnh về các loại phương tiện giao thông. Tạo môi trường học tập phong phú thể hiện rõ chủ đề: “Giao thông”
- Trò chuyện với trẻ về các loại phương tiện giao thông ở gia đình trẻ.

P. HIỆU TRƯỞNG
(Duyệt)

TỔ TRƯỞNG
(Duyệt)

NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

Đinh Thị Hồng

Nguyễn Thị Huyền

Quàng Thị Thuỷ